TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **184**/2026/HSST
Ngày 29/5/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - THÁI NGUYÊN

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Kim Ngọc
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Triệu Đức Tươi
2. Ông Trịnh Văn Hoàng

- Thư ký phiên toà: Bà Lăng Thị Minh Huệ - Thư ký, Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Thái Nguyên tham gia phiên toà: Ông Ngô Lê Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 29/5/2026, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 1 - Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 199/2026/HSST ngày 08/5/2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 181/2026/QĐXXST-HS ngày 15/5/2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Quang T. Giới tính: Nam; tên gọi khác: Không; sinh ngày 20/8/2006 tại Thái Nguyên. Nơi cư trú: tổ dân phố D, phường G, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Lê Xuân Q, sinh năm 1982 và bà Ngô Thị M, sinh năm 1985. Vợ, con: Không có.

- Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Tại bản án số 01/2024/HS-ST ngày 16/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên (nay là Tòa án nhân dân khu vực 1, tỉnh Thái Nguyên) xử phạt 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 04 năm về tội "Gây rối trật tự công cộng" theo khoản 2 điều 318 Bộ luật hình sự 2015. Thi hành xong án phí ngày 07/3/2024. Tại Quyết định số 41/2025/THAHS-QĐ ngày 24/6/2025 của Toà án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên (nay là Toà án nhân dân khu vực 1 – Thái Nguyên) quyết định rút ngắn thời gian thử thách xuống còn 36 tháng.

Bị cáo bị tạm giam tại Trại tạm giam số 02 Công an tỉnh T (bị tạm giam từ ngày 05/02/2026). Có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Bà Ngô Thị M, sinh năm 1985. Có mặt

+ Ông Lê Xuân Q, sinh năm 1982. Có mặt

Đều trú tại: tổ dân phố D, phường G, tỉnh Thái Nguyên.

* Người chứng kiến:

+ Ông Trần Văn H, sinh năm 1969. Vắng mặt

Trú tại: tổ dân phố C, phường G, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 00 phút, ngày 19/01/2026 tổ công tác của Công an phường G, tỉnh Thái Nguyên làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát tại địa bàn phường G, tỉnh Thái Nguyên. Khi tổ công tác đi đến khu vực đường dân sinh thuộc địa phận tổ dân phố D, phường G, tỉnh Thái Nguyên thì phát hiện Lê Quang T có biểu hiện nghi vấn phạm tội nên yêu cầu dừng lại kiểm tra. Quá trình kiểm, phát hiện, thu giữ trên người Lê Quang T những đồ vật, tài liệu sau:

- 10 (mười) vật khối hình trụ tròn có đặc điểm tương tự nhau, được quấn tạo thành từ giấy vở học sinh, kích thước dài khoảng 18 cm; đường kính khoảng 07cm, một đầu hình trụ có gắn 01 sợi dây màu trắng nghi là pháo nổ;

- 10 (mười) vật hình trụ tròn có đặc điểm tương tự nhau, được quấn tạo thành từ giấy vở học sinh, kích thước dài khoảng 11 cm; đường kính khoảng 03 cm, một đầu hình trụ có gắn 01 sợi dây màu trắng nghi là pháo nổ;

- 10 (mười) vật hình trụ tròn có đặc điểm tương tự nhau, được quấn tạo thành từ giấy vở học sinh, kích thước dài khoảng 07 cm; đường kính khoảng 02 cm, một đầu hình trụ có gắn 01 sợi dây màu trắng nghi là pháo nổ; Niêm phong ký hiệu P.

Ngày 19/01/2026 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T khám xét khẩn cấp người, chỗ ở, nơi làm việc, phương tiện đối với Lê Quang T tại tổ dân phố D, phường G, tỉnh Thái Nguyên, thu giữ tại phòng ngủ của T:

- 01 (một) ống nhựa dài 53 cm, đường kính 02 cm; 01 (một) cuộn màng bọc thực phẩm đã qua sử dụng, dài 33 cm, đường kính 05 cm; 01 (một) hộp giấy cát tông trên bề mặt có dán tem Tiktok shop đề tên người nhận hàng: Quang T - Địa chỉ: Tổ D, phường G, tỉnh Thái Nguyên; mã vận đơn: TTVN1041861764.

Hồi 22 giờ 30 phút cùng ngày, Công an phường G, tỉnh Thái Nguyên, tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng vật chứng trong niêm phong ký hiệu P xác định:

+10 (mười) vật khối hình trụ tròn có đặc điểm tương tự nhau, được quấn tạo thành từ giấy vở học sinh, kích thước dài khoảng 18 cm; đường kính khoảng 07cm, một đầu hình trụ có gắn 01 sợi dây màu trắng ;

+ 10 (mười) vật hình trụ tròn có đặc điểm tương tự nhau, được quấn tạo thành từ giấy vở học sinh, kích thước dài khoảng 11 cm; đường kính khoảng 03 cm, một đầu hình trụ có gắn 01 sợi dây màu trắng;

+ 10 (mười) vật hình trụ tròn có đặc điểm tương tự nhau, được quấn tạo thành từ giấy vở học sinh, kích thước dài khoảng 07 cm; đường kính khoảng 02 cm, một đầu hình trụ có gắn 01 sợi dây màu trắng;

Tổng khối lượng là 8,2 kg *(tám phẩy hai kilogam)*. Niêm phong vào thùng giấy ký hiệu A gửi giám định.

Tại bản Kết luận giám định số: 328/KL-KTHS ngày 29/01/2026 của phòng K Công an tỉnh T, kết luận:

+ 10 (mười) vật khối hình trụ tròn có vỏ bọc bằng giấy, kích thước giống nhau, dài 18cm; đường kính 07 cm, hai đầu bịt kín, một đầu gắn với 01 sợi dây màu trắng trong niêm phong ký hiệu A gửi giám định là pháo nổ.

+ 10 (mười) vật khối hình trụ tròn có vỏ bọc bằng giấy, kích thước giống nhau, dài 11 cm; đường kính 03 cm, hai đầu bịt kín, một đầu gắn với 01 sợi dây màu trắng trong niêm phong ký hiệu A gửi giám định là pháo nổ.

+ 10 (mười) vật khối hình trụ tròn có vỏ bọc bằng giấy, kích thước giống nhau, dài 07 cm; đường kính 02 cm, hai đầu bịt kín, một đầu gắn với 01 sợi dây màu trắng trong niêm phong ký hiệu A gửi giám định là pháo nổ.

Tại Cơ quan điều tra Lê Quang T khai nhận như sau: Khoảng tháng 11 năm 2025, T lên mạng xã hội tự tìm hiểu và nghiên cứu các video hướng dẫn chế tạo pháo nổ. Sau đó, T lên mạng xã hội T1 đặt mua dụng cụ và các loại hóa chất như: Kali Clorat, N, Lưu huỳnh, màng bọc nilon, keo dán 502, ống nhựa về nhằm mục đích sản xuất. Sau khi nhận hàng, T tiến hành pha trộn các loại hoá chất theo hướng dẫn để tạo thành hỗn hợp thuốc pháo rồi lấy màng bọc nilon, hỗn hợp thuốc pháo đã pha trộn dải thành một đường thẳng theo chiều ngang kích thước khoảng 33 cm bằng với chiều dài của màng nilon, rồi dùng tay quấn lại tạo thành dây cháy chậm. Sau đó, lấy đoạn dây cháy chậm này gắn vào thân pháo đã được đổ thuốc pháo tạo thành ngòi pháo và dùng keo dán 502 dính để ngòi pháo không bị tuột khỏi thân pháo. Bằng cách thức chế tạo trên T đã thực hiện chế tạo thành công 31 quả pháo, rồi đốt thử 01 quả pháo thì quả pháo cháy và gây nổ.

Khoảng 14 giờ 00 phút 19/01/2026 T mang theo 30 quả pháo còn lại đến khu vực tổ D, phường G, tỉnh Thái Nguyên tìm người mua đã liên hệ từ trước qua mạng xã hội Facebook để bán kiếm lời với giá thỏa thuận 3.000.000 đồng nhưng chưa kịp bán thì bị tổ công tác Công an phường G phát hiện, thu giữ vật chứng như nêu trên.

Lời khai nhận tội của Lê Quang T phù hợp với biên bản sự việc, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai ngươi chứng kiến và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án gồm:

- 8,2 kilogam pháo nổ. Hiện đã giám định hết; 01 (một) ống nhựa dài 53cm, đường kính 02 cm; 01 (một) cuộn màng bọc thực phẩm đã qua sử dụng, dài 33 cm, đường kính 05 cm; 01 (một) hộp giấy cát tông trên bề mặt có dán tem Tiktok shop đề tên người nhận hàng: Quang T - Địa chỉ: Tổ D, phường G, tỉnh Thái Nguyên; mã vận đơn: TTVN1041861764.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 đã qua sử dụng, số Imei 1: 356544103156086, số Imei 2: 356544103202211 niêm phong ký hiệu T1. (Thu giữ của Lê Quang T)

Hiện số vật chứng trên đang được bảo quản tại kho vật chứng của Phòng thi hành án dân sự khu vực 1 - Thái Nguyên chờ xử lý.

Cáo trạng số 110/CT-VKSTNN-KV ngày 07/5/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Thái Nguyên đã truy tố Lê Quang T về tội "Sản xuất, buôn bán hàng cấm" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng đã truy tố.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Thái Nguyên trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Quang T phạm tội "Sản xuất, buôn bán hàng cấm" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Lê Quang T mức án từ 18 đến 21 tháng tù. Áp dụng điều 56, Điều 65 Bộ luật hình sự tổng hợp với hình phạt 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo của bản án số 01/2024/HS-ST ngày 16/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên (nay là Tòa án nhân dân khu vực 1, tỉnh Thái Nguyên), buộc bị cáo phải chấp hành hành hình phạt chung cho cả hai bản án là từ 03 năm 06 tháng tù đến 03 năm 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/02/2026.

Về vật chứng của vụ án, đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 đã qua sử dụng thu giữ của Lê Quang T

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) ống nhựa dài 53cm, đường kính 02 cm; 01 (một) cuộn màng bọc thực phẩm đã qua sử dụng, dài 33 cm, đường kính 05 cm; 01 (một) hộp giấy cát tông trên bề mặt có dán tem Tiktok shop đề tên người nhận hàng: Quang T - Địa chỉ: Tổ D, phường G, tỉnh Thái Nguyên; mã vận đơn: TTVN1041861764.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do, không nghề nghiệp, không có thu nhập, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Phần tranh luận: Bị cáo thừa nhận việc truy tố, xét xử là không oan, đúng người, đúng tội. Nói lời sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử cho hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đối với hành vi, các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc kiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn tự nguyện, khách quan và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản sự việc, biên bản niêm phong đồ vật tài liệu bị tạm giữ, kết luận giám định, lời khai ngươi chứng kiến và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử xác định:

Khoảng tháng 11 năm 2025, Lê Quang T lên mạng xã hội tự tìm hiểu và nghiên cứu các video hướng dẫn chế tạo pháo nổ, sau đó T lên mạng Tiktok đặt mua các dụng cụ và chất hóa học để làm nguyên liệu chế tạo thuốc pháo như: Kali Clorat, N, Lưu huỳnh, màng bọc nilon, keo dán 502, ống nhựa. Trong tháng 01/2026 T sản xuất chế tạo được 31 quả pháo nổ thành phẩm, rồi đốt thử 01 quả pháo thì quả pháo cháy và gây nổ. Khoảng 14 giờ 00 phút 19/01/2026 T mang theo 30 quả pháo còn lại đến khu vực tổ D, phường G, tỉnh Thái Nguyên tìm người mua để bán kiếm lời nhưng chưa kịp bán thì bị tổ công tác Công an phường G phát hiện, thu giữ với tổng khối lượng là 8,2 kilogam pháo nổ.

Hành vi nêu trên của Lê Quang T đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Sản xuất, buôn bán hàng cấm*". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự.

Nội dung điều luật quy định như sau:

Điều 190. Tội sản xuất, buôn bán hàng cấm

"1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 244, 246, 248, 251, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 100.000.000 đồng đến 1.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Sản xuất, buôn bán pháo nổ từ 06 kilogam đến dưới 40 kilogam."

Cáo trạng số 110/CT-VKSKV1 ngày 07/5/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Thái Nguyên truy tố bị cáo về tội danh và điều luật viện dẫn nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi pháo nổ là hàng cấm, xâm phạm đến chính sách đặc quyền quản lý pháo nổ của Nhà nước. Việc đưa ra xét xử đối với bị cáo là cần thiết để răn đe phòng ngừa tội phạm.

[4] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân xấu, tại bản án số 01/2024/HS-ST ngày 16/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên (nay là Tòa án nhân dân khu vực 1, tỉnh Thái Nguyên) xử phạt 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 04 năm về tội "Gây rối trật tự công cộng". Thi hành xong án phí ngày 07/3/2024. Tại Quyết định số 41/2025/THAHS-QĐ ngày 24/6/2025 của Toà án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên (nay là Toà án nhân dân khu vực 1 – Thái Nguyên) quyết định rút ngắn thời gian thử thách xuống còn 36 tháng. Nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục phạm tội trong thời gian thử thách nên cần tổng hợp hình phạt tù của bản án này với hình phạt 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo của bản án nêu trên, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án theo quy định của pháp luật.

Mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là phù hợp với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt tù, lẽ ra bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung theo khoản 4 Điều 190/Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 đã qua sử dụng thu giữ của Lê Quang T do có liên quan đến tội phạm.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) ống nhựa dài 53cm, đường kính 02 cm; 01 (một) cuộn màng bọc thực phẩm đã qua sử dụng, dài 33 cm, đường kính 05 cm; 01 (một) hộp giấy cát tông trên bề mặt có dán tem Tiktok shop đề tên người nhận hàng: Quang T - Địa chỉ: Tổ D, phường G, tỉnh Thái Nguyên; mã vận đơn: TTVN1041861764.

[7] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

[9] Về các vấn đề khác trong vụ án:

Đối với tài khoản Facebook đã trao đổi giao dịch mua bán pháo nổ và đối tượng bán dụng cụ, chất hóa học cho T, quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ, lai lịch của những người nêu trên nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T không có căn cứ để xem xét xử lý.

Đối với hành vi đốt thử pháo nổ, T khai đã đốt thử tại khu vực vắng người, xa khu dân cư. Mặc khác, Cơ quan điều tra không nhận được phản ánh của người dân liên quan đến việc T đốt pháo nên Cơ quan điều tra không xem xét, xử lý.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 326 Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Quang T phạm tội: "Sản xuất, buôn bán hàng cấm"

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 56, Điều 65; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Lê Quang T 18 (*mười tám*) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội Gây rối trật tự công cộng tại bản án số 01/2024/HS-ST ngày 16/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên (nay là Tòa án nhân dân khu vực 1, tỉnh Thái Nguyên). Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 03 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/02/2026.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự, quyết định tạm giam bị cáo Lê Quang T 45 ngày (*Bốn mươi lăm ngày*), kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu tím, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 356544103156086, số IMEI 2: 3565441032211 được niêm phong trong bì niêm phong ký hiệu T1.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) ống nhựa dài 53cm, đường kính 02 cm; 01 (một) cuộn màng bọc thực phẩm đã qua sử dụng dài 33 cm, đường kính 05 cm; 01 (một) hộp giấy cát tông trên bề mặt có dán tem Tiktok Shop – Mã vận đơn TTVN1041861764, đề tên người nhận là Quang T, địa chỉ Tổ D, phường G, tỉnh Thái Nguyên.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận số 242 ngày 26 tháng 5 năm 2026 giữa Công an tỉnh T với Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 1 - Thái Nguyên).

4. Án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật Phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/NQ - UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Lê Quang T phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm nộp vào ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND KV1 - Thái Nguyên;
- PhòngTHADS KV1 - Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

Nguyễn Kim Ngọc